

Bản án số: **143/2022/HSST**

Ngày: 15/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang – Cán bộ hưu trí

2. Bà Trần Thị Hà – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/HSST, ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120a/2022/QĐHS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; tên gọi khác: Dên; Giới tính: Nam; sinh ngày: 15.10.1996, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố P, thị trấn R, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm biển

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 24.02.2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt Lê Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định số 113/QĐ-UBND, ngày 29.8.2020 của Chủ tịch UBND thị trấn R quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 29.8.2020 đối với Lê Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. (chưa được xóa tiền sự).

Quan hệ gia đình:

Cha: Lê Minh H; sinh năm 1971, mẹ: Lê Thị K, sinh năm 1974, hiện cư trú tại khu phố P, thị trấn R, huyện H; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2007; Vợ: Nguyễn Thị H; sinh năm 1997, hiện cư trú tại xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Con: 01 người, sinh năm 2019

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 18.7.2022 đến ngày 15.10.2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân tại nơi ở của Lê Văn T sinh năm 1996, cư trú tại khu phố P, thị trấn R, huyện H có nhiều đối tượng tụ tập nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Khoảng 7 giờ ngày 18.7.2022, Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn R tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Lê Văn T tại khu phố P, thị trấn R. Qua kiểm tra bắt quả tang Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại vị trí dưới thềm nhà, ngay tại vị trí võng của T đang ngồi có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Bastos, bên trong gói thuốc có 02 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (1,5 x 02) cm và (2,5 x 2,5) cm, bên trong chứa chất rắn dạng nén màu trắng và T khai nhận chất rắn dạng nén là ma túy loại Heroin của T mua được vào ngày 17.7.2022 tại khu vực xóm Sinh thuộc thị xã L, tỉnh Bình Thuận với số tiền 400.000 đồng cất giấu với mục đích sử dụng cá nhân. Thu giữ bên trong gói thuốc có 01 dao lam đã qua sử dụng, T khai nhận dao làm T dùng phân lẻ ma túy để sử dụng. Ngoài ra không thu giữ gì khác. Do điều kiện khách quan nên tổ công tác đưa T cùng tang vật thu giữ về trụ sở làm việc.

Căn cứ bản kết luận giám định số 781/KL-KTHS ngày 26.7.2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,5696 gam; là Heroine

Hoàn lại đối tượng giám định:

-Các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3830 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 781, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 123/CT-VKS-TP ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 24.02.2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo phải chấp hành từ 21 (hai mươi một) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về xử lý vật chứng:

Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H tạm giữ gồm: Các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3830 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 781 và 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 gói thuốc lá hiệu Bastos. Đây là vật cấm, không có trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện H: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng số 123/CT-VKS-TP, ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Cụ thể bị cáo khai nhận: Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016, ngày 17.7.2022 bị cáo đi làm biển tại thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17.7.2022, bị cáo gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực xóm Sinh, thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận mua 02 gói ma túy giá 400.000 đồng. Bị cáo cất giấu trong người sau đó mang về thị trấn R, huyện H để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng

Lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định bị cáo Lê Văn T đang tàng trữ Heroine có khối lượng 0,5696 gam; là Heroine

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xảy ra vào Khoảng 07 giờ ngày 17.7.2022, tại khu phố P, thị trấn R, huyện H. Do bị cáo Lê Văn T tàng trữ 02 gói ma túy có khối lượng 0,5696 gam; là Heroine cất giấu mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật chứng như đã phân tích trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 123/CT-VKS-TP ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy,

quy định tại theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự và gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an tại địa phương và cho cả cộng đồng, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người; Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp pháp luật, bị cáo có nhân thân không tốt nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, thông qua đó để phòng ngừa chung cho toàn xã hội, đồng thời răn đe cho những ai có ý đồ phạm tội tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Văn T có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017)

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3830 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 781 và 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 gói thuốc lá hiệu Bastos. Đây là vật cấm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Lê Văn T, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện H:

Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T 15** (mười lăm) tháng tù;

Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HSST ngày 24.02.2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo **Lê Văn T** phải chấp hành **21** (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 18/7/2022).

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3830 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 781 và 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 gói thuốc lá hiệu Bastos (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp **200.000** đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện H;
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Lầy